

ANTACIDS

ATTAPPO

SUSPENSION

15g x 20 sachets

REPORT OF BENEFIT CHILDREN
BEADINGS PAPER CARBONATE BEFORE USING.

Huons Co., Ltd.

057, Wangmang-dong, Jachon-si, Chungcheongbuk-do, Korea



ATTAPPO

SUSPENSION

15g x 20 sachets

ANTACIDS

ATTAPPO

SUSPENSION

15g x 20 sachets

DE VAX TANTAY THE EN
HONG KONG DAN NG DI NG THUC KINH DI NG.

Huons Co., Ltd.

057, Wangmang-dong, Jachon-si, Chungcheongbuk-do, Korea

Shop Kien Doi

■ COMPOSITION
Active ingredient: 15g sachet
Aluminum hydroxide & Magnesium hydroxide 1.72g
Aluminum hydroxide 0.86g
Magnesium hydroxide 0.86g
Total 1.72g of Al(OH)₃ and 0.86g of Mg(OH)₂

■ INDICATIONS
Acid-related disorders, heartburn, indigestion, bloating, gas, and other symptoms of acid-related disorders.

■ PRECAUTIONS & ADMINISTRATION
Take after meals and at bedtime.
Do not take for more than 14 days.
If symptoms persist, consult a doctor.

■ STORAGE
Store in a cool, dry place.
Keep away from moisture and heat.

■ PACKAGE
20 sachets (15g each)

■ COMPOSITION
Active ingredient: 15g sachet
Aluminum hydroxide & Magnesium hydroxide 1.72g
Aluminum hydroxide 0.86g
Magnesium hydroxide 0.86g
Total 1.72g of Al(OH)₃ and 0.86g of Mg(OH)₂

■ INDICATIONS
Acid-related disorders, heartburn, indigestion, bloating, gas, and other symptoms of acid-related disorders.

■ PRECAUTIONS & ADMINISTRATION
Take after meals and at bedtime.
Do not take for more than 14 days.
If symptoms persist, consult a doctor.

■ STORAGE
Store in a cool, dry place.
Keep away from moisture and heat.

■ PACKAGE
20 sachets (15g each)

■ COMPOSITION
Active ingredient: 15g sachet
Aluminum hydroxide & Magnesium hydroxide 1.72g
Aluminum hydroxide 0.86g
Magnesium hydroxide 0.86g
Total 1.72g of Al(OH)₃ and 0.86g of Mg(OH)₂

■ INDICATIONS
Acid-related disorders, heartburn, indigestion, bloating, gas, and other symptoms of acid-related disorders.

■ PRECAUTIONS & ADMINISTRATION
Take after meals and at bedtime.
Do not take for more than 14 days.
If symptoms persist, consult a doctor.

■ STORAGE
Store in a cool, dry place.
Keep away from moisture and heat.

■ PACKAGE
20 sachets (15g each)

ANTACIDS

ATTAPPO

SUSPENSION

15g x 20 sachets

Huons Co., Ltd.

057, Wangmang-dong, Jachon-si, Chungcheongbuk-do, Korea

ANTACIDS

ATTAPPO

SUSPENSION

15g x 20 sachets

Huons Co., Ltd.

057, Wangmang-dong, Jachon-si, Chungcheongbuk-do, Korea

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 05/7/2013

3025/82

Để xa tâm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

ATTAPO suspension

THÀNH PHẦN: Mỗi gói 15g chứa:

Hoạt chất:

Activated attapulgate 1g
Aluminum hydroxide and Magnesium carbonate codried gel 1,8g
(Tương đương với 0,72g Aluminum oxide và 0,11g Magnesium oxide)

Tá dược:

Microcrystalline cellulose and Carboxymethyl cellulose sodium, Xanthan gum, Silicon resin, D-Sorbitol, Acesulfame potassium, Methylparahydroxybenzoate, Propylparahydroxybenzoate, Orange essence, Yogurt flavor, Peppermint essence, Nước tinh khiết.

MÔ TẢ

Gói nhôm chứa hỗn dịch màu nâu xám có mùi thơm đặc trưng

CHỈ ĐỊNH

Bệnh viêm dạ dày, dư acid, ợ nóng, loét dạ dày tá tràng, trào ngược thực quản

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

1. *Bệnh viêm dạ dày, dư acid và ợ nóng*
Dùng một gói riêng lẻ hoặc trộn với nước, trà hoặc sữa giữa bữa ăn (một giờ sau khi ăn), trước khi ngủ hoặc khi triệu chứng xuất hiện.
Liều trung bình hàng ngày là một gói/ lần, 3~4 lần/ ngày.
2. *Loét dạ dày tá tràng, trào ngược thực quản*
Dùng một gói riêng lẻ hoặc trộn với nước, trà hoặc sữa, 1 giờ, 3 giờ sau khi ăn và trước lúc ngủ.
Liều trung bình hàng ngày là một gói/ lần, một đợt điều trị khoảng 7 ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- 1) Bệnh nhân suy thận nặng và không điều chỉnh được maggesi hoặc nhôm trong huyết tương.
- 2) Bệnh nhân đang tiến hành thẩm tách

THẬN TRỌNG

- 1) Không dùng thuốc kéo dài
- 2) Bệnh nhân có tiền sử bị bệnh thận nên hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Không nên dùng đồng thời với những thuốc như tetracyclin, glycosid tim, atropin, sắt và acid ursodeoxycholic vì thuốc có sự gắn kết cao.

Các thuốc nói trên nên dùng cách khoảng 2 giờ sau khi dùng ATTAPO.



SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Không nên dùng ATTAPO trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

Chưa biết thuốc có được tiết vào sữa mẹ hay không nên chỉ dùng thuốc này cho phụ nữ đang cho con bú khi đã cân nhắc lợi ích của việc điều trị và nguy cơ có thể xảy ra.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thận trọng khi dùng thuốc này với bệnh nhân bị rối loạn chức năng thận, do thuốc có chứa nhiều magnesi và nhôm kết hợp với ion hydrogen có thể gây tăng nhôm hoặc magnesi trong huyết tương khi dùng thuốc thời gian dài.

Dùng magnesi liều cao có thể làm phân bị lỏng.

**Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.*

QUÁ LIỀU: Chưa có trường hợp quá liều được báo cáo.

BẢO QUẢN: Trong hộp kín, ở nhiệt độ dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

** Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.*

ĐÓNG GÓI: 15g/ gói, 20 gói/hộp

Sản xuất bởi:

HUONS CO., LTD.

957, Wangam-dong, Jecheon-si, Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc.






PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Toàn

